

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ - ST
Ngày 19 - 7 - 2019
V/v "Tranh chấp ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh

2. Ông Lưu Huy Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 108/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXX – ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 và thông báo thay đổi lịch xét xử ngày 10/7/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 5, ấp ThB, xã ThL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Phạm Xuân Ch, sinh năm 1963 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú tại: Số 177/10 QL 1K, khu phố 5, phường LX, quận Th Đ, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú tại: Tổ 5, ấp ThB, xã ThL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch quen biết và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013 nhưng đến ngày 07 tháng 10 năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Anh Ch và chị Th kết hôn lần thứ hai và tự nguyện kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, anh Ch thường xuyên

vắng nhà, không chăm lo vợ con, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng nhau. Nay không thể hàn gắn được, chị Th yêu cầu ly hôn với anh Phạm Xuân Ch.

Anh Phạm Xuân Ch trình bày: Anh Phạm Xuân Ch thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thanh Th về thời gian chung sống, quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung và mâu thuẫn gia đình: Anh Ch và chị Th quen biết và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013 đến năm 2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Anh chị kết hôn lần thứ hai và tự nguyện kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn nhỏ, mâu thuẫn cãi vã với nhau cụ thể từ ngày 22/4/2019 do anh Ch đọc được tin nhắn lạ của một người đàn ông nhắn tin cho chị Th, anh Ch hỏi chị Th 2 đến 3 lần nhưng chị Th không trả lời, nên anh Ch tức giận và đập điện thoại của chị Th, chị Th dần không nói chuyện với nhau, anh Ch xác định là có mâu thuẫn nhưng là xích mích nhỏ và mong muốn hàn gắn nhưng chị Th không muốn hàn gắn mà tự ý làm đơn yêu cầu ly hôn mà không bàn bạc với anh Ch. Nay chị Th yêu cầu ly hôn với anh Ch thì anh Ch đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch có một con chung tên Phạm Thị Bích Ng, sinh ngày 30/11/2015. Sau khi ly hôn anh Ch và chị Th đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh Th, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Nguyễn Thị Thanh Th được quyền nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Bích Ng, sinh ngày 30/11/2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th, bị đơn anh Phạm Xuân Ch. Anh Ch có địa chỉ tại tổ 05, ấp ThB, xã Th L, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch quen biết và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013 đến ngày 07 tháng 10 năm 2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Anh Ch và

chị Th kết hôn lần thứ hai và kết hôn tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, xô xát nhau, vợ chồng không còn thương yêu, không còn tôn trọng nhau. Nay không thể hàn gắn được, chị Th yêu cầu ly hôn với anh Ch. Anh Ch xác định trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn to tiếng với nhau nhưng mong muốn hàn gắn gia đình, chị Th không muốn hàn gắn mà yêu cầu ly hôn với anh Ch thì anh Ch đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy anh Ch và chị Th kết hôn với nhau nhằm mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng quá trình chung sống anh, chị bất đồng quan điểm, không còn thương yêu nhau, thường xuyên cãi vã khiến gia đình mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được nay anh, chị không đoàn tụ gia đình và yêu cầu ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 53 và 55 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử ghi nhận chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

[3] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về quan hệ con chung*: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch có một con chung tên Phạm Thị Bích Ng, sinh ngày 30/11/2015, hiện nay cháu Ng đang sống cùng chị Th. Sau khi ly hôn anh Ch và chị Th đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy anh Ch và chị Th có một con chung hiện tại cháu Ng được cả cha, mẹ đều thương yêu. Anh Ch và chị Th đều có công việc làm và thu thập và đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên chị Th có điều kiện chăm sóc con tốt hơn cho thấy cần thiết giao cho chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng là phù hợp với điều kiện môi trường sống của cháu Ng và phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 58 và 71 Luật hôn nhân và gia đình, nên yêu cầu của chị Th được Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Bích Ng, sinh ngày 30/11/2015 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Th không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

Anh Ch được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Th không có quyền ngăn cấm cản trở.

[5] *Về án phí*: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, Điều 53, Điều 55, Điều 58 và Điều 71 của Luật hôn nhân và gia đình, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Phạm Xuân Ch thuận tình ly hôn.

2. *Về tài sản chung và công nợ*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về con chung*: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Bích Ng, sinh ngày 30/11/2015 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Th không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

Anh Ch được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Th không có quyền ngăn cản cản trở.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thanh Th chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004465 ngày 16/4/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Tùng

